

**Bản án số: 476/2021/HSST**

**Ngày: 23/9/2021**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Quý Sửu

*Các hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Dương Đại Lộc

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 476/2021/HSST ngày 27/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 504/2021/HSST-QĐ ngày 10/9/2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên:** Nguyễn Văn H; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày 02 tháng 8 năm 1987; nơi đăng ký HKTT: tổ 4, phường T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị Huyền Tr; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Chị Lý Thị Y, sinh năm 2000, có đơn xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện Phú Lương, Thái Nguyên

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1981, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ 7, phường Q, thành phố Thái Nguyên

2. Chị Trần Thị Th, sinh năm 1997, vắng mặt

Địa chỉ: Xóm M, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 23/4/2021, chị Lý Thị Y đang ở phòng trọ tại tổ 14, phường Ph, thành phố Thái Nguyên thì có 01 tài khoản zalo mang tên tiếng Hàn Quốc có nghĩa là “Nhất Chi Mai”, sau xác định là tài khoản zalo của Nguyễn Văn H, được H đăng nhập bằng số thuê bao 0989733912 trên điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 8, làm quen và rủ chị Y đi nhà nghỉ để quan hệ tình dục, H hứa sẽ cho chị Y 3.000.000 đồng, chị Y đồng ý.

Chiều ngày 24/4/2021, Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản zalo nêu trên nhắn tin cho chị Y sẽ chuyển khoản cho chị Y 4.000.000 đồng và bảo với chị Y khi nào nhận được tiền thì trả lại cho H 500.000 đồng, chị Y đồng ý và cung cấp số tài khoản của chị Y cho H. Khoảng 14 giờ 54 phút cùng ngày, H vào ứng dụng chuyển tiền “BaoVietPay” để tạo lập giao dịch chuyển khoản số tiền 4.000.000 đồng đến tài khoản của chị Y sau đó chụp ảnh giao dịch gửi cho chị Y, tuy nhiên trên thực tế H không chuyển tiền. Sau đó, chị Y đã gửi vị trí phòng trọ thông qua zalo cho H. Khoảng 15 giờ cùng ngày, H đến phòng trọ của chị Y tại tổ 14, phường Ph, thành phố Thái Nguyên để quan hệ tình dục với chị Y. Sau khi quan hệ tình dục xong, H bảo chị Y trả cho H 500.000 đồng nhưng chị Y không đồng ý vì chưa nhận được tiền, H nói khoảng 02 tiếng sau thì tiền sẽ vào tài khoản.

Ngày 25/4/2021, do không thấy được cộng tiền trong tài khoản nên chị Y nhắn tin cho H đòi tiền. Chiều ngày 25/4/2021, thấy chị Y nhiều lần đòi tiền, H không muốn đưa tiền, lại muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên H đã sử dụng tài khoản zalo nêu trên tự xưng là vợ của H nhắn tin để đe dọa, uy hiếp tinh thần chị Y, yêu cầu chị Y phải đưa số tiền 3.000.000 đồng, nếu không sẽ đến nơi làm việc của chị Y nói cho mọi người biết việc chị Y ngủ với chồng người khác, đồng thời sẽ nói cho gia đình chị Y biết và đăng tải hình ảnh của chị Y lên mạng xã hội. Chị Y rất hoang mang, lo sợ, nên khoảng 19 giờ ngày 25/4/2021, chị Y tới cửa hàng điện thoại T Lộc Phát tại địa chỉ tổ 11, phường Q, thành phố Thái Nguyên do anh Nguyễn Quốc T làm chủ để bán chiếc điện thoại nhãn hiệu iPhone 11, màu trắng, với giá 10.000.000 đồng. Chị Y nhờ anh T chuyển khoản số tiền 3.000.000 đồng từ tài khoản số 838686668, mở tại ngân hàng TMCP Á Châu của anh Nguyễn Quốc T đến số tài khoản 103002660668, chủ tài khoản Trần Thị Th, mở tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam do H cung cấp. Tài khoản H cung cấp yêu cầu chị Y chuyển tiền là của chị Trần Thị Th, sinh năm 1997, địa chỉ: xóm M, xã M, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, nhân viên làm cùng với H tại cửa hàng Media Mart Chùa Hang. Sau khi nhận được tiền, H nhờ chị Th chuyển số tiền 3.000.000 đồng đến tài khoản của H số 0611001894002, mở tại ngân hàng Bảo Việt.

Ngày 26/4/2021, H tiếp tục sử dụng tài khoản zalo trên nhắn tin đe dọa, uy hiếp tinh thần của chị Y, yêu cầu chị Y phải chuyển tiếp số tiền 5.000.000 đồng thì mới chấm dứt mọi chuyện. Do quá sợ hãi, chị Y tiếp tục tới cửa hàng điện

thoại T Lộc Phát để nhờ anh T chuyển tiếp số tiền 5.000.000 đồng cho số tài khoản H cung cấp. Thấy chị Y nhờ chuyển tiền nên anh T gắng hỏi thì biết được việc chị Y bị đe dọa nên đã khuyên chị Y đến cơ quan Công an trình báo.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: số tiền 3.000.000 đồng đã được thu hồi, trả lại cho chị Lý Thị Y; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 8, vỏ màu xanh, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn H đã bồi thường cho chị Lý Thị Y số tiền 5.000.000 đồng. Chị Y không yêu cầu đề nghị gì khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho H.

Tại bản cáo trạng số 483/CT-VKSTPTN ngày 25/8/2021, VKSND thành phố Thái Nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn H về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 483/CT-VKSTPTN ngày 25/8/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội " Cưỡng đoạt tài sản";

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 170 điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

*Về hành vi phạm tội của bị cáo:*

[2] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, dữ liệu tin nhắn

thu thập trong điện thoại của bị cáo, giao dịch qua tài khoản của Ngân hàng và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Nguyễn Văn H đã có hành vi sử dụng tài khoản zalo của mình đe dọa, uy hiếp tinh thần của chị Y để chiếm đoạt tài sản của chị Y lần thứ nhất 3.000.000 đồng, lần thứ hai mục đích chiếm đoạt số tiền 5.000.000 đồng, nhưng chưa thực hiện được thì bị tố cáo. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự.

[4] Bản cáo trạng số 483/CT-VKSTPTN ngày 25/8/2021 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn H về tội “ Cưỡng đoạt tài sản” theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe tinh thần, quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

*Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:*

[5] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bị cáo đã tự nguyện nộp lại số tiền 3.000.000 đồng để trả cho bị hại, bồi thường số tiền 5.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo đã chiếm đoạt được lần thứ nhất số tiền 3.000.000 đồng của bị hại, lần thứ hai mặc dù bị cáo chưa chiếm đoạt được số tiền 5.000.000 đồng của bị hại là do ngoài ý thức chủ quan của bị cáo, hành vi đã cấu thành tội phạm, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là phạm tội từ 02 lần trở lên.

*Về hình phạt đối với bị cáo:*

[6] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo phạm tội nhiều lần, nên áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội đã thật sự khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải, nên xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo phạm tội nhằm mục đích tư lợi nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

*Về vật chứng của vụ án:*

[10] Chiếc điện thoại di động bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào: khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nguyễn Văn H 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành bản án.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 170 Bộ luật hình sự; phạt bị cáo Nguyễn Văn H 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

4. Về Vật chứng: căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY NOTE 8, vỏ màu xanh, số IMEI: 358333080276507, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Viettel, số thuê bao 0989733912.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 578 ngày 23/8/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí, buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Quý Sửu**